

Số: 15/2021/QĐST-DS

Kbang, ngày 28 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; Điều 143, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147; Điều 157 và Điều 158 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20/01/2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 121/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2020,

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng T

Địa chỉ: Số 35 Hàng V, phường L, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Viết H, chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch khu vực Đông Gia Lai thuộc chi nhánh ngân hàng T.

Địa chỉ PGD: Số 205 Đ, phường T, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- **Bị đơn:** Ông Mai Văn H, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn 1 (trước đây là thôn 7), xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Thôn 1 (trước đây là thôn 7), xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Theo yêu cầu đòi nợ tiền phát sinh từ hợp đồng tín dụng số 01/2019/10421620/HĐTD ngày 17/9/2019 của Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam thông qua Phòng giao dịch khu vực Đông Gia Lai thuộc chi nhánh ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Gia Lai thì bị đơn ông Mai Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H1 thừa nhận còn nợ và chấp

nhận trả cho Ngân hàng tổng số tiền là 220.241.644 đồng (*Hai trăm hai mươi triệu, hai trăm bốn mươi một nghìn, sáu trăm bốn mươi bốn đồng*). Trong đó: Nợ gốc là 200.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 15.682.192 đồng và nợ lãi quá hạn là 4.559.452 đồng (*các khoản lãi tính đến ngày 20/01/2021*).

Với phương thức và thời hạn như sau:

Phương thức trả nợ làm 01 lần, bằng tiền mặt;

Thời gian trả nợ vào ngày 15/3/2021.

Các đương sự còn tự nguyện thỏa thuận: Trường hợp ông H, bà H1 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng T thông qua Phòng giao dịch khu vực Đông Gia Lai thuộc chi nhánh ngân hàng T Gia Lai có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bán tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A do Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai cấp ngày 29/7/2005 theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2017/10421620/HĐBĐ ngày 03/11/2017 để thu hồi nợ cho Ngân hàng T.

Khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Là 5.506.041 đồng, bị đơn ông H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà H1 tự nguyện chịu toàn bộ.

Nguyên đơn không phải chịu án phí nên Ngân hàng T thông qua Phòng giao dịch khu vực Đông Gia Lai thuộc chi nhánh ngân hàng T được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 5.371.000 đồng (*Năm triệu, ba trăm bảy mươi một nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003596 ngày 25/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Mai Văn H và bà Nguyễn Thị H1 có trách nhiệm hoàn trả số tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ cho nguyên đơn Ngân hàng T thông qua Phòng giao dịch khu vực Đông Gia Lai thuộc chi nhánh ngân hàng T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kbang;
- Chi cục THADS huyện Kbang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng PH1